

Bản án số: 05/2018/HS-ST

Ngày 31 - 01- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Duy Nam

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Đoàn Thị Kim Nguyệt
+ Ông Đinh Công Thuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hòa là thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức-tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2017/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Ánh N, sinh ngày 02 tháng 10 năm 1981, tại xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh T (đã chết) và bà Phạm Thị N, sinh năm 1949; có chồng tên Lê Văn T, sinh năm: 1976; có 03 con (lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất 2011); tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: Từ nhỏ sinh sống cùng cha mẹ, ăn học tại thôn T, xã Đ, huyện M. Học đến lớp 9/12 thì nghỉ học ở nhà làm nông phụ giúp gia đình. Năm 2000, lấy chồng làm ăn sinh sống tại thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi cho đến nay. Ngày 12/7/2017, bị Công an huyện M bắt quả tang về hành vi đánh bạc dưới hình thức số đề. Ngày 24/8/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*" về tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Thị Ánh N có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Phan Gia T, sinh năm 1974 (có mặt)

Trú tại: thôn V, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Ông Huỳnh Quốc T, sinh năm 19749 (vắng mặt)

Trú tại: thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Đức B, sinh năm 1976 (vắng mặt)

+ Ông Lê Văn T, sinh năm 1976 (có mặt)

Cùng trú tại: thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 17 giờ ngày 12/7/2017, khi Nguyễn Thị Ánh N, sinh ngày 02/10/1981, đang thực hiện hành vi ghi số đề (bán số đề) cho ông Nguyễn Đức B, sinh năm 1976, trú tại thôn T, xã Đ, huyện M ghi số 11 bao lô 20.000đồng tại nhà của N ở thôn T, xã Đ, huyện M thì bị lực lượng Công an huyện M phát hiện bắt quả tang. Tang vật tạm giữ gồm: 01 tờ giấy có ghi các con số có chữ ký xác nhận của N là tịch đề đã ghi bán cho khách ngày 12/7/2017; 01 cây bút bi màu xanh; 01 điện thoại di động Mobiistar B233 màu trắng, viền xanh, số Imei 352233021421129 đã qua sử dụng; 01 tờ giấy trắng KT (5x9)cm và 300.000đồng (*ba trăm ngàn đồng*) tiền mặt. Riêng, ông B nói trên lợi dụng lúc Công an huyện M bắt giữ N đã bỏ chạy trốn thoát.

Quá trình điều tra bị cáo N đã khai nhận: Từ khoảng tháng 10 năm 2016 đến ngày 12/7/2017, bị cáo nhiều lần trực tiếp mua bán đề với nhiều người chơi. Khi nào có người đến mua số đề thì bị cáo dùng giấy, bút để ghi số mà người đó mua vào tịch đề chính do bị cáo giữ, bị cáo cũng ghi số đó vào một mảnh giấy nhỏ để đưa cho người mua số đề giữ nhằm đối chiếu chung chi thắng thua sau này.

- Về cách thức chơi đề và ký hiệu ghi đề: Bị cáo N lấy đơn vị tính là ngàn đồng ghi vào tịch đề để thể hiện số tiền mà người chơi số đề mua. Ví dụ: người chơi mua số đề với số tiền là 1.000đồng thì bị can ghi là 1; 10.000đồng thì bị can ghi là 10; 100.000đồng bị can ghi 100. Căn cứ vào kết quả xổ số của các tỉnh miền Trung để xác định người chơi trúng hay không trúng (cụ thể: thứ hai lấy kết quả xổ số tỉnh Phú Yên, thứ 3 lấy kết quả xổ số tỉnh Đắk Lắk, thứ 4 lấy kết quả xổ số tỉnh Khánh Hòa, thứ 5 lấy kết quả xổ số tỉnh Quảng Trị, thứ 6 lấy kết quả xổ số tỉnh Gia Lai, thứ 7 lấy kết quả xổ số tỉnh Quảng Ngãi, Chủ nhật lấy kết quả xổ số tỉnh Kon Tum). Ngoài ra, bị cáo còn lấy kết quả xổ số mở thưởng vào lúc

18 giờ mỗi ngày của miền Bắc để xác định người chơi số đề trúng số hay không trúng số để xác định thắng thua theo đài miền Bắc.

Bị cáo ghi số đề (bán số đề) cho người chơi số đề dưới hình thức ghi đầu, đuôi; ghi bao lô số có hai chữ số cụ thể như sau:

+ Trường hợp người chơi số đề mua số đầu, đuôi có hai chữ số thì bị cáo ghi số mà người chơi mua ở giữa, số tiền người chơi số đề mua số đầu ở trên, số đuôi ở dưới. Kết quả giải tám gọi là số đầu, kết quả 02 số cuối của giải đặc biệt gọi là số đuôi. Khi người chơi số đề trúng thì được chung gấp 70 lần so với số tiền người chơi đã mua, nếu không trúng thì người chơi sẽ mất số tiền đã mua. Người chơi mua số đề đầu, đuôi thì cứ 12.000đồng ghi đầu, đuôi thì người chơi số đề được hưởng số tiền hoa hồng là 2.000đồng nên số tiền thực tế người chơi đưa cho bị cáo là 10.000đồng (*trương ứng với tỷ lệ 1,2:1*).

+ Trường hợp người chơi số đề bao lô đối với số có hai chữ số thì bị cáo ghi số mà người chơi muốn mua rồi ghi dấu gạch chéo “x”, sau đó ghi số tiền người chơi mua; nếu người chơi số đề ghi bao lô nhiều số có cùng số tiền thì bị cáo ghi số theo hàng dọc rồi ghi dấu gạch chéo “x”, sau đó ghi số tiền người chơi mua. Căn cứ vào kết quả xổ số hai số cuối của tất cả các giải để xác định người đánh bao lô trúng số hay không trúng số. Đối với kết quả xổ số các tỉnh miền Trung thì có 18 lô. Khi người chơi số đề bao lô trúng một lô đài Trung thì được chung gấp 70 lần số tiền mà người chơi đã mua, không trúng thì mất số tiền đã mua. Người chơi số đề bao lô các tỉnh miền Trung thì cứ 180.000đồng bao lô thì người chơi được hưởng số tiền hoa hồng là 30.000đồng nên thực tế người chơi số đề đưa cho bị cáo là 150.000đồng (*trương ứng tỷ lệ 18:15*). Người chơi bao lô theo đài miền Bắc thì ghi ở phía sau tịch đề. Xổ số miền Bắc có 27 lô, nếu trúng 01 lô đài Bắc thì được chung gấp 80 lần số tiền mà người chơi số đề bao lô để mua. Người chơi số đề bao lô các tỉnh miền Bắc thì cứ 270.000đồng bao lô thì người chơi được hưởng số tiền hoa hồng là 40.000đồng nên thực tế người chơi số đề đưa cho bị cáo 230.000đồng (*trương ứng tỷ lệ 27:23*).

Trong ngày 12/7/2017, bị cáo N ghi số đề cho người chơi số đề trong 01 tờ giấy ghi tịch đề mà Công an huyện Mộ Đức tạm giữ lúc bắt quả tang, cụ thể như sau:

*Ở trang thứ nhất (trang trước) của tờ giấy được đánh số (1): Bị cáo ghi số đề các tỉnh miền Trung cho người chơi thể hiện ghi số đề dưới hình thức đầu, đuôi các số: 49, 99, 76, 01, 35, 52, 79, 09, 07, 63, 36 với tổng số tiền là 1.320.000đồng (*Một triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng*); ghi số đề dưới hình thức bao lô các số: 49, 99, 76, 03, 32, 07, 01, 21, 09, 63, 36, 11 với tổng số tiền là 4.230.000đồng (*Bốn triệu hai trăm ba mươi ngàn đồng*). Tổng cộng số tiền bị cáo ghi số đề (bán số đề) là 5.550.000đồng (*Năm triệu năm trăm ngàn đồng*).

* Ở trang thứ hai (trang sau) của tờ giấy được đánh số (1): Bị cáo ghi số đề cho người chơi dưới hình thức bao lô đài miền Bắc các số 83, 27, 25 với tổng số tiền là 675.000đồng. Đây là tịch đề bị cáo ghi cho ông Huỳnh Quốc T; giữa bị cáo và ông T đã quy ước nếu ông T trúng số đề ở các tỉnh miền Trung (*số 79 bao lô 5.000đồng và số 79 ghi đầu 30.000đồng, đuôi 6.000đồng*) thì sẽ sử dụng số tiền thắng số đề ở tỉnh miền Trung để mua số đề miền Bắc, còn nếu không trúng số đề tỉnh miền Trung thì không mua số đề miền Bắc, không xác định thắng thua sau này. Lúc bị cáo bị bắt quả tang là 17 giờ 00 phút, chưa có kết quả xổ số miền Trung và miền Bắc trong ngày 12/7/2017.

Như vậy, tổng cộng trong ngày 12/7/2017 bị cáo N ghi số đề cho những người mua số đề với số tiền là 6.220.000đồng (*cả hai đài miền Trung và miền Bắc*). Thời điểm bắt quả tang là khoảng 17 giờ 00 phút nên chưa có kết quả xổ số mở thưởng trong ngày. Vì vậy, số tiền đánh bạc của bị cáo trong ngày 12/7/2017 là tổng số tiền bị cáo ghi số đề (bán số đề) cho người chơi số đề thể hiện trong 01 tờ giấy ghi tịch đề (đài miền Trung) được xác định cụ thể là 5.550.000đồng (*Năm triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng*). Vì người chơi số đề được hưởng tiền hoa hồng và một số người chơi chưa đưa tiền nên thực tế bị cáo N chỉ nhận của người chơi số đề số tiền là 3.350.000đồng (*Ba triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng*). Riêng đối với số tiền 675.000đồng bị cáo ghi đề đối với đài miền Bắc thì theo bị cáo khai thì: *“Đây là tịch đề bị cáo ghi cho ông Huỳnh Quốc T; giữa bị cáo và ông T đã quy ước nếu ông T trúng số đề ở các tỉnh miền Trung (số 79 bao lô 5.000đồng và số 79 ghi đầu 30.000đồng, đuôi 6.000đồng) thì sẽ sử dụng số tiền thắng số đề ở tỉnh miền Trung để mua số đề miền Bắc, còn nếu không trúng số đề tỉnh miền Trung thì không mua số đề miền Bắc, không xác định thắng thua sau này”*. Nên chưa đủ căn cứ để xác định là tiền ghi đề miền Bắc của ngày 12/7/2017.

Cáo trạng số: 22/QĐ-VKS, ngày 31/10/2017, của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ánh N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 248; các điểm h, p khoản 01, khoản 02 Điều 46, Điều 30 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ánh N từ 20.000.000đồng đến 25.000.000đồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: số tiền 3.350.000đồng gồm 300.000đồng tạm giữ của bị cáo khi bắt quả tang và 3.050.000đồng do bị cáo tự nguyện giao nộp vào ngày 26/8/2017 là số tiền đánh bạc nên cần phải tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; 01 cây bút bi, 01 tờ giấy trắng KT (5x9)cm là tài sản của bị cáo dùng vào việc phạm tội nhưng giá trị thấp nên cần tịch thu tiêu hủy; chiếc điện thoại hiệu Mobistar

màu trắng, viền xanh của bị can là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội vẫn còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: về hành vi tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức và Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Ánh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu ở trên; Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở, chứng cứ xác định: ngày 12/7/2017, tại nhà của bị cáo N ở thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi, bị cáo Nguyễn Thị Ánh N đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề (bán số đề) cho ông Nguyễn Đức Bảo ở cùng thôn thì bị lực lượng Công an huyện Mộ Đức phát hiện bắt quả tang. Căn cứ vào tịch đề thu giữ được tại hiện trường khi bắt quả tang thì xác định trong ngày 12/7/2017, bị cáo đã ghi, bán số đề cho nhiều người chơi với tổng số tiền là 5.550.000đồng. Bị cáo Nguyễn Thị Ánh N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng hiểu biết pháp luật và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo biết rõ việc đánh bạc dưới hình thức số đề là tệ nạn xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng cố ý thực hiện; Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn làm ảnh hưởng xấu đến đời sống văn hoá, nếp sống văn minh của xã hội. Vì vậy, hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 01 Điều 248 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Ánh N đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là con của người có công với cách mạng (cha bị cáo là Nguyễn Minh Tâm được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng nhất, Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng nhì, là thương binh hạng 4/8; mẹ ruột là Phạm Thị N là người được hưởng chính sách như thương binh hạng 4/4). Vì vậy, cần áp dụng các điểm h, p khoản 01, khoản 02 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Xét thấy trước khi phạm tội thì bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự và có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Hiện tại, bị cáo đang bị bệnh K đầu tụy phải điều trị thường xuyên từ năm 2008 cho đến nay. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt cho xã hội.

[5] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

[5.1] Đối với số tiền 3.350.000đồng gồm 300.000đồng tạm giữ của bị cáo khi bắt quả tang và 3.050.000đồng do bị cáo tự nguyện giao nộp vào ngày 26/8/2017 là tiền đánh bạc nên cần phải tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

[5.2] Đối với các tài sản thu giữ khi bắt quả tang gồm: 01 cây bút bi, 01 tờ giấy trắng KT (5x9)cm được sử dụng để ghi đề nên là công cụ phạm tội nhưng giá trị sử dụng không còn nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại hiệu Mobicel màu trắng, viền xanh của bị cáo được bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[5.3] Đối với 01 tờ giấy có ghi các con số có chữ ký xác nhận của N là tịch đề đã ghi bán cho khách trong ngày 12/7/2017 là tài liệu, chứng cứ của vụ án nên cần tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thị Ánh N còn khai nhận: trước ngày 12/7/2017, bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức số đề và chuyển hết tịch đề cho ông Phan Gia T; trú tại: thôn V, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Tuy nhiên, quá trình điều tra không có tài liệu, chứng cứ chứng minh việc bị cáo ghi đề và chuyển tịch như đã nói trên nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật. Đối với ông Nguyễn Đức B đã tham gia đánh bạc với bị cáo (mua số đề) vào 12/7/2017. Tuy nhiên, số tiền đánh bạc của B chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, Công an huyện Mộ Đức đã Quyết định xử phạt hành chính đối với B là đúng quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Ánh N phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về căn cứ truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức tham gia phiên tòa là phù hợp với những nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Nguyễn Thị Ánh N** phạm tội: **“Đánh bạc”**.

1/ Căn cứ khoản 01 Điều 248; điểm h, p khoản 01, khoản 02 Điều 46, Điều 30 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ánh N 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng).

2/ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 3.350.000đồng gồm 300.000đồng tạm giữ của bị cáo khi bắt quả tang và 3.050.000đồng do bị cáo tự nguyện giao nộp vào ngày 26/8/2017 và 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar màu trắng, viền xanh (model: B233, Imei 352233021421129 bên trong có 01 thẻ Sim Vinaphone có dãy số 89840200021549778436, 01 thẻ Sim Viettel có dãy số 8984048894005329983, 01 thẻ nhớ Micro SD, dung lượng 1GB, không đọc được dãy số S/N) của bị cáo Nguyễn Thị Ánh N.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây bút bi màu xanh, 01 tờ giấy trắng hình chữ nhật có kích thước 05cmx09cm không có ghi gì trên giấy của bị cáo dùng để ghi đề.

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 tờ giấy có ghi các con số có chữ ký xác nhận của N là tịch đề đã ghi bán cho khách ngày 12/7/2017.

3/ Bị cáo Nguyễn Thị Ánh N phải nộp: 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn nơi người vắng mặt cư trú.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- THA DS huyện Mộ Đức;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Bùi Duy Nam

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- THA DS huyện Mộ Đức;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Bùi Duy Nam

Về áp dụng pháp luật: hành vi đánh bạc dưới hình thức số đề của bị cáo là có dấu hiệu tổ chức đánh bạc với quy mô lớn vì có sử dụng phương tiện là điện thoại di động để hỗ trợ cho việc ghi đề và bị cáo đã tổ chức ghi đề đồng thời cho hai đài là miền Trung và miền Bắc (hai chiều bạc) trong cùng một ngày cho nhiều người chơi. Vì vậy, Tòa án đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức để điều tra bổ sung, làm rõ tình tiết “Quy mô lớn” trong hoạt động ghi đề của bị cáo như đã nói trên nhưng Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức không chấp nhận điều tra bổ sung. Xét thấy tội “Tổ chức đánh bạc” là nặng hơn so với tội “Đánh bạc” và hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức ghi đề của bị cáo được thực hiện trước 00 giờ 00 phút ngày 01/01/2018. Do đó, căn cứ vào quy định tại Điều 196 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 quy định về giới hạn của việc xét xử và nguyên tắc có lợi cho bị cáo, Tòa án vẫn xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 mà kiểm sát đã truy tố.